

Ngày 28/07/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HPG: LNST Q2 đạt 2.025,78 tỷ đồng, tăng 63,5% so với cùng kỳ

HPG - Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát – Quý 2/2016 doanh thu thuần trong kỳ tăng hơn 5% đạt 8.048,25 tỷ đồng. LNST đạt 2.025,78 tỷ đồng, tăng 63,5% so với cùng kỳ.

DVP: LNST Q2 đạt 80,7 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ

DVP - CTCP Đầu tư & Phát triển Cảng Đình Vũ - Doanh thu thuần trong quý đạt gần 168 tỷ đồng, giảm 4,7% so với cùng kỳ. LNST đạt 80,7 tỷ đồng, tăng 19% so với quý 2 năm ngoái.







PVB: LNST Q2 đạt hơn 2,8 tỷ đồng, giảm mạnh so với cùng kỳ

PVB - CTCP Bọc ống dầu Khí Việt Nam – Quý 2/2016 đạt doanh thu thuần chỉ hơn 1,2 tỷ đồng, giảm mạnh so với mức 280 tỷ đồng ở cùng kỳ 2015. LNST đạt hơn 2,8 tỷ đồng, giảm mạnh so với mức 51 tỷ đồng ở cùng kỳ.

SHN: LNST Q2 đạt 16 tỷ đồng, giảm 67% so với cùng kỳ

SHN - CTCP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội – Quý 2/2016 đạt doanh thu thuần 140 tỷ đồng, gấp gần 3 lần so với cùng kỳ 2015. LNST giảm gần 67% xuống mức 16 tỷ đồng.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -1.58	18,472.17
	Nasdaq	↑ 29.76	5,139.81
	S&P 500	↓ -2.60	2,166.58
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 26.40	6,750.43
	DAX 	↑ 71.79	10,319.55
CHÂU Á 	CAC 40 	↑ 52.19	4,446.96
	Nikkei 225	↓ -181.71	16,483.11
CHÂU Á 	Hang Seng	↑ 89.26	22,218.99
	Shanghai	↓ -58.17	2,992.00

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 28/07/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Tháng 7: Toàn ngành công nghiệp sản xuất tăng 7,2%, riêng ngành khai khoáng vẫn giảm

Tổng cục Thống kê vừa công bố các chỉ số phát triển kinh tế xã hội trong tháng 7/2016. Ở lĩnh vực sản xuất công nghiệp ước tính tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, ngành khai khoáng lại giảm 2,9%. Trước đó, lãnh đạo Tổng cục Thống kê cho biết, để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP cuối năm 2016 đạt 6,7% ngành khai khoáng phải đạt tốc độ tăng trưởng mạnh, khai thác tối đa thêm 2 triệu tấn dầu thô.

7 tháng đầu năm: Khách quốc tế đến Việt Nam đạt 5,5 triệu lượt khách, tăng 24% so với cùng kỳ

Tổng cục Thống kê cho biết, khách quốc tế đến nước ta trong tháng 7 ước tính đạt 846,3 nghìn lượt người, tăng 20,8% so với tháng trước và tăng 41,2% so với cùng kỳ năm trước (là tháng có lượng khách quốc tế đến cao nhất kể từ đầu năm 2016). Tính chung 7 tháng năm nay, khách quốc tế đến nước ta ước tính đạt 5552,6 nghìn lượt người, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước.

Ngày 28/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.875 đồng, giảm 3 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 28/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.875 đồng, giảm 3 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.531 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.219 VND/USD. Lúc 8 giờ 40 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.260 – 22.330 VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi so với hôm qua.

Sáng ngày 28/07: Giá vàng SJC ở mức 36,55 – 36,65 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h30, giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở 36,55 – 36,65 triệu đồng. Mỗi lượng tăng so với giá đóng cửa cuối ngày hôm qua 180.000 đồng chiều mua vào và 200.000 đồng chiều bán ra. Diễn biến này của vàng miếng SJC do ảnh hưởng từ thế giới. Giá vàng thế giới chinh phục mốc 1.340 USD một ounce. Sang phiên châu Á, giá vàng giảm nhẹ vài USD xuống 1.336,7 USD. Quy đổi tiền Việt, mỗi lượng vàng khoảng gần 36 triệu đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 27/07: Chỉ số Dow Jones giảm 0,01% xuống 18.472,17 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên 27/7 mất điểm sau khi Fed giữ nguyên lãi suất nhưng đề nghị khả năng thắt chặt chính sách tiền tệ vào cuối năm nay. Kết thúc phiên giao dịch đầy biến động, chỉ số Dow Jones giảm 0,01% xuống 18.472,17 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 0,12% xuống 2.166,58 điểm trong khi đó, chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,58% lên 5.139,81 điểm.

Ngày 27/07: Dầu thô giảm 2,3%, xuống 41,92 USD/thùng

Lượng dầu lưu kho của Mỹ tuần qua bất ngờ tăng 1,7 triệu thùng, trái ngược với dự đoán giảm 1,6 triệu thùng của các nhà phân tích. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 9/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 1 USD, tương ứng 2,3%, xuống 41,92 USD/thùng. Giá dầu WTI đã giảm 5 phiên liên tiếp. Giá dầu Brent giao tháng 9/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 1,4 USD, tương đương 3,1%, xuống 43,47 USD/thùng.

Ngày 28/07/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

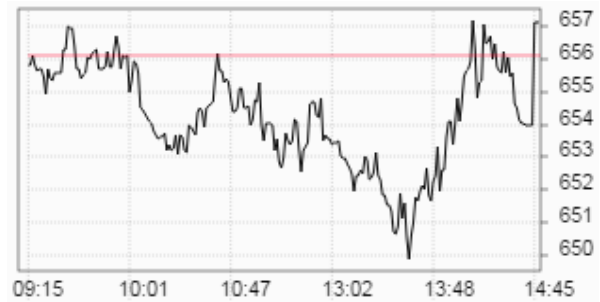
Thay đổi (điểm)	↑	+1,03/+0,16%
Giá trị (điểm)	↑	657.14
Khối lượng (cp)		122,995,228
Giá trị (tỷ đồng)		2,414.59
Số cp tăng giá	↑	98
Số cp giảm giá	↓	122
Số cp đứng giá	→	90

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

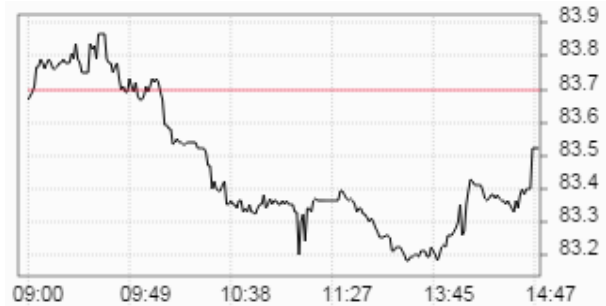
Thay đổi (điểm)	↓	-0,18/-0,22%
Giá trị (điểm)	↓	83.52
Khối lượng (cp)		42,346,619
Giá trị (tỷ đồng)		533.61
Số cp tăng giá	↑	94
Số cp giảm giá	↓	96
Số cp đứng giá	→	189

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	9,125,990	2,134,600
BÁN	8,120,015	801,656
MUA - BÁN	1,005,975	1,332,944

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VNL	24.4	27.9	27.9	24.4	20	↑ 6.9%
CYC	3.1	3.1	3.1	3.1	570	↑ 6.9%
BBC	80	80	80	80	350	↑ 6.7%
STT	8.9	9.7	9.7	8.5	35,100	↑ 6.6%
D2D	40	42.6	42.8	39.5	31,240	↑ 6.5%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


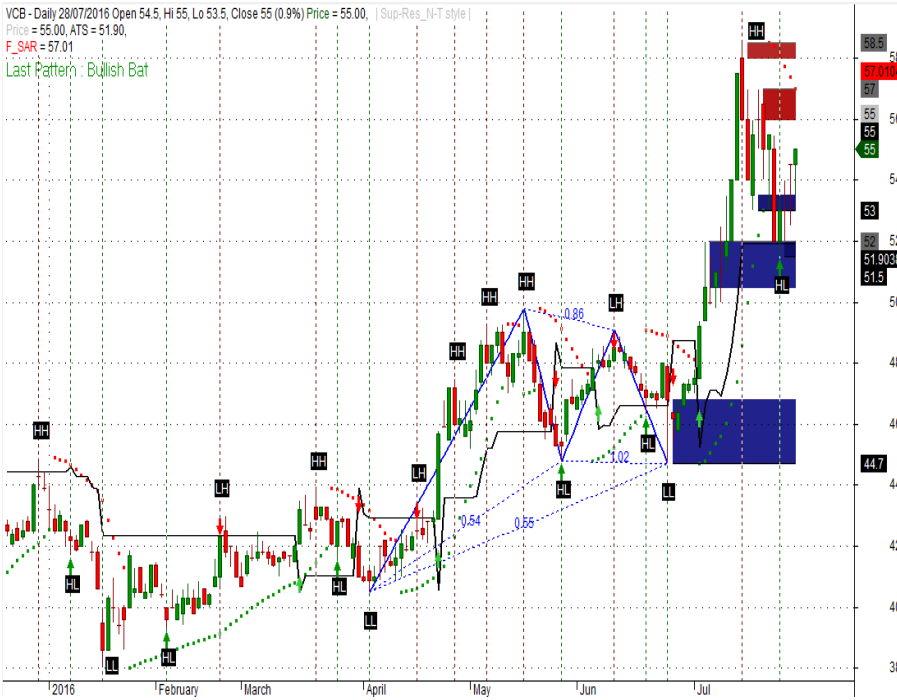
Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DXP	25.7	27.5	27.5	25.7	58,610	↑ 10.0%
PTD	24.1	24.1	24.1	24.1	100	↑ 9.6%
DL1	10.2	10.4	10.4	10.2	34,400	↑ 9.5%
TMX	10.8	10.8	10.8	10.8	2,800	↑ 9.1%
CJC	25	30.2	30.2	25	1,100	↑ 9.0%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 28/07, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 28,7 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 7,52 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 21,2 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (1.043.600 cp), VND (218.400 cp), HUT (180.000 cp), PGS (116.600 cp), TNG (114.700 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (402.000 cp), SHB (264.100 cp), NTP (42.000 cp), DXP (25.000 cp), VNR (19.000 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 50.0 - 52.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 54.0 - 56.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 50.0 - 52.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 52.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 54.0 - 56.0.

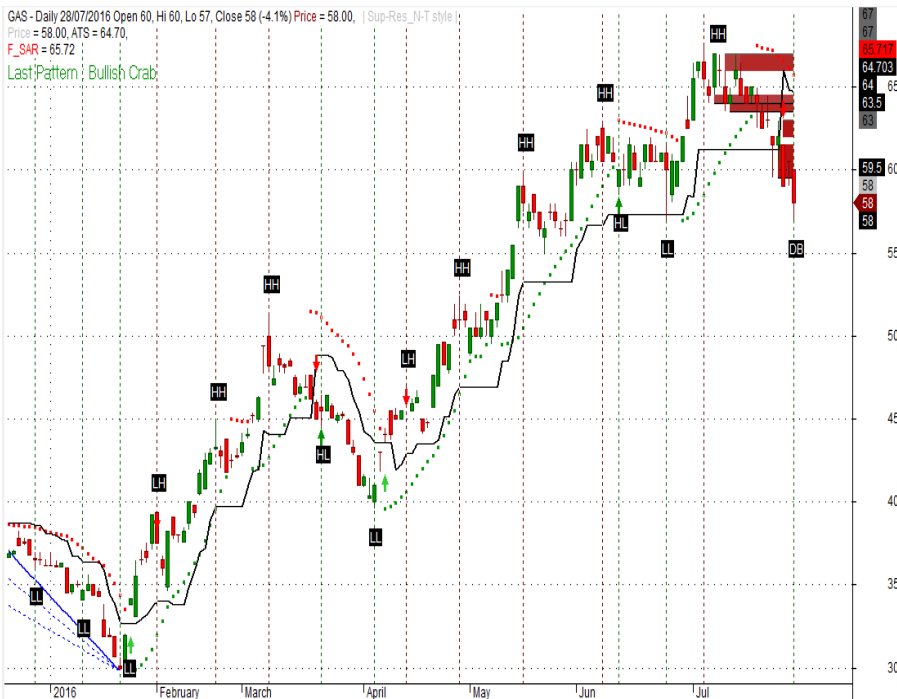
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	➔ ROC	⬇️ BBs ➔
MA	➔ RSI	⬆️ SD ⬇️
MACD	⬆️ Stochastic	➔ ATR ⬇️
PSAR	⬇️ %R	➔ Volume
Aroon	⬆️ MFI	⬆️ Volume ⬇️

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 58.0 - 60.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 62.0 - 64.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 58.0 - 60.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 58.0 - 60.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 62.0 - 64.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

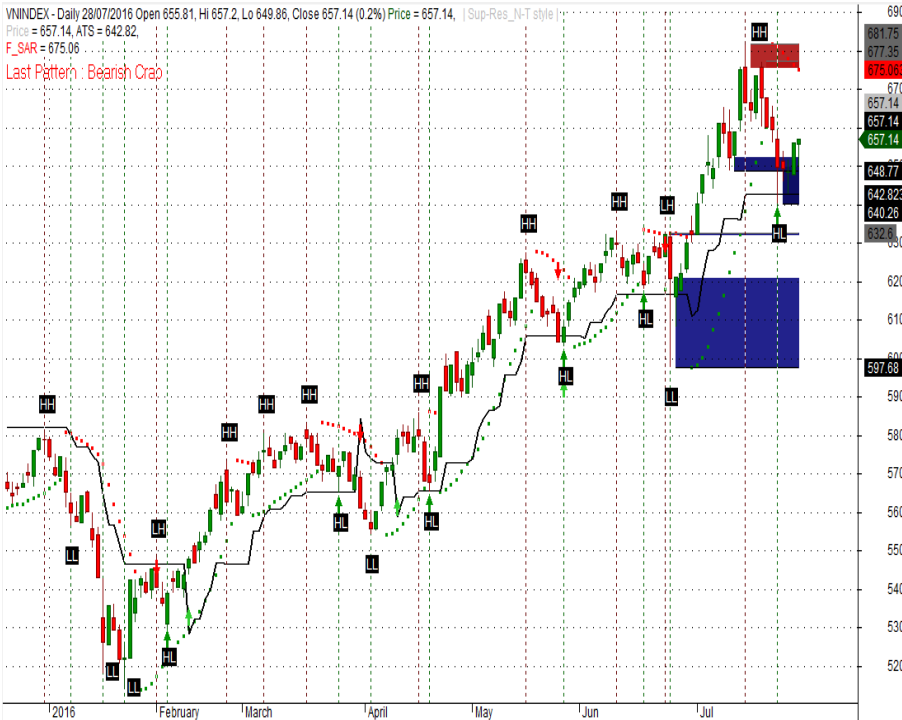
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	⬇️ ROC	⬇️ BBs ⬇️
MA	⬇️ RSI	⬇️ SD ⬇️
MACD	⬇️ Stochastic	⬇️ ATR ⬇️
PSAR	⬇️ %R	⬇️ Volume
Aroon	⬇️ MFI	⬇️ Volume ➔

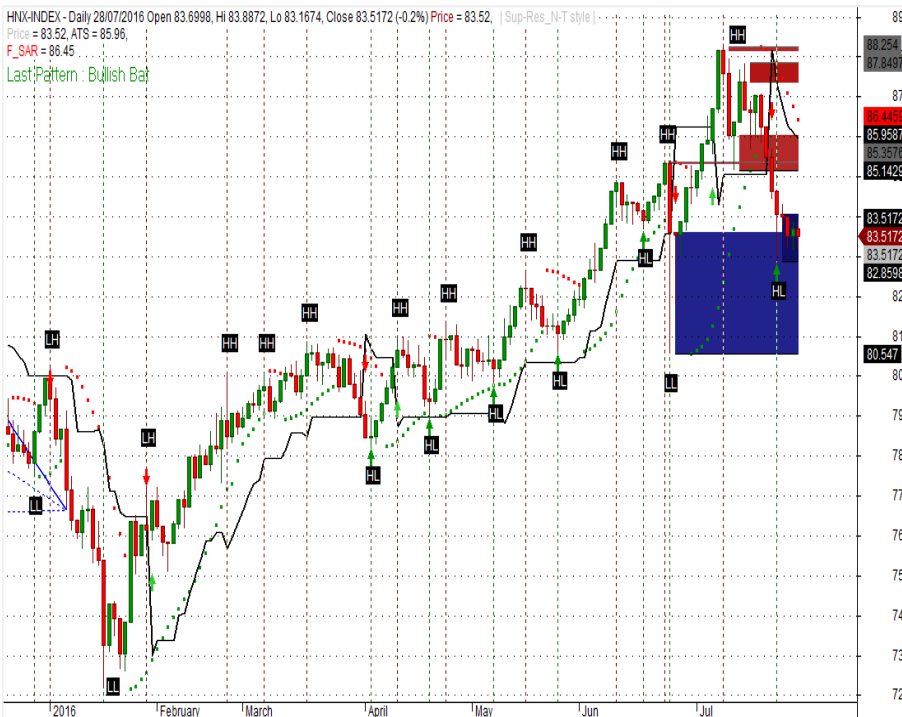
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: 620 - 640 Vùng chốt lời ngắn hạn: 660 - 680

HNX-INDEX



Vùng mua: 82.0 - 84.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 86.0 - 88.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 620 - 640 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 620 - 640 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 660 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	→ RSI	↑ SD	↓
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR	↓
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	→ Volume	→

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 82.0 - 84.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 82.0 - 84.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 86.0 - 88.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

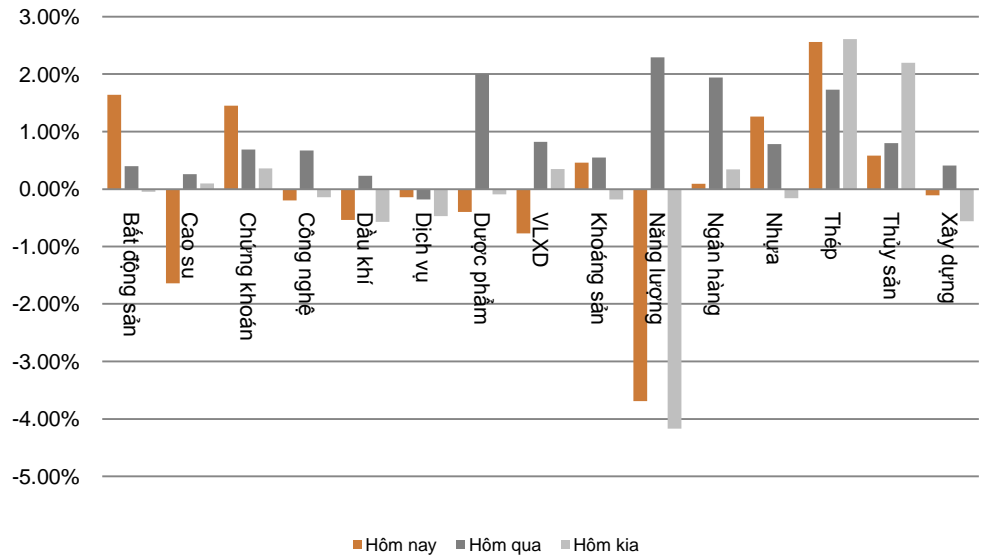
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↓
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	↓
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	→

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.64%
Cao su	↓ -1.64%
Chứng khoán	↑ 1.45%
Công nghệ	↓ -0.20%
Dầu khí	↓ -0.54%
Dịch vụ	↓ -0.14%
Dược phẩm	↓ -0.40%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.77%
Khoáng sản	↑ 0.46%
Năng lượng	↓ -3.69%
Ngân hàng	↑ 0.09%
Nhựa	↑ 1.26%
Thép	↑ 2.56%
Thủy sản	↑ 0.58%
Xây dựng	↓ -0.11%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	51	52.5	↑ 1.5	↑ 2.9%	528,660
	KBC	17.1	17.4	↑ 0.3	↑ 1.8%	7,066,760
	REE	20.4	21	↑ 0.6	↑ 2.9%	601,440
	HAG	6.6	6.4	↓ -0.2	↓ -3.0%	2,360,830
	ITA	5.1	5	↓ -0.1	↓ -2.0%	5,954,920
Chứng khoán	SSI	22.7	23.2	↑ 0.5	↑ 2.2%	2,509,940
	HCM	30.7	31	↑ 0.3	↑ 1.0%	541,800
	KLS	11	11	→ 0.0	→ 0.0%	-
	VND	13.1	13.4	↑ 0.3	↑ 2.3%	614,428
	BVS	13.2	13.4	↑ 0.2	↑ 1.5%	88,740
Thép	HPG	43.2	44.6	↑ 1.4	↑ 3.2%	5,902,350
	HSG	39.5	40	↑ 0.5	↑ 1.3%	2,544,270
	POM	9.2	9.3	↑ 0.1	↑ 1.1%	10
	DTL	20	20	→ 0.0	→ 0.0%	710
	TLH	10.3	10.5	↑ 0.2	↑ 1.9%	1,078,330
	VIS	11.8	11.4	↓ -0.4	↓ -3.4%	643,840

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -2.41%	↑ 22.44%	↑ 23.59%	↑ 51.30%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.42%	↑ 18.68%	↑ 34.64%	↑ 69.21%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↑ 1.75%	↑ 6.76%	↑ 23.86%	↑ 22.20%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↑ 0.47%	↑ 26.55%	↑ 20.77%	↑ 50.71%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -3.42%	↑ 0.16%	↑ 10.53%	↑ 115.44%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↑ 0.40%	↑ 5.94%	↑ 7.55%	↓ -5.38%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -0.45%	↑ 1.52%	↑ 13.63%	↓ -9.58%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -1.33%	↓ -2.83%	↑ 6.82%	↑ 32.03%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↑ 3.87%	↑ 11.77%	↑ 16.36%	↑ 40.95%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↑ 6.80%	↑ 9.12%	↑ 40.50%	↑ 56.37%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.91%	↑ 6.40%	↑ 1.92%	↑ 48.14%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -0.74%	↑ 1.86%	↓ -1.36%	↓ -4.99%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -3.28%	↑ 3.06%	↑ 7.37%	↓ -0.10%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↑ 10.99%	↑ 19.02%	↑ 28.74%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -4.43%	↓ -8.13%	↓ -8.59%	↓ -18.42%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.61%	↓ -4.03%	↓ -7.08%	↓ -13.68%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -7.52%	↑ 1.43%	↑ 31.93%	↓ -7.78%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -0.57%	↑ 1.71%	↑ 25.11%	↑ 5.25%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -3.17%	↓ -24.58%	↓ -31.30%	↓ -11.18%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -17.28%	↓ -8.11%	↑ 8.68%	↓ -67.18%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định:

Ngành Thủy sản là ngành có mức tăng trưởng theo tuần lớn nhất 10.99%. Ngành Dược phẩm là ngành có mức tăng trưởng tháng lớn nhất 26.55%. Ngành Thép là ngành có mức tăng trưởng theo quý lớn nhất 40.5%. Ngành Đường là ngành có mức tăng trưởng theo năm lớn nhất 115.44%.

Ngày 28/07/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	66.0	75.1	↑ 20.2%	↑ 5.6%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.0	66.8	↑ 28.5%	↑ 7.7%	06/05/2016	
Trung bình:							↑ 6.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	
Trung bình:							↑ 30.5%		

Ngày 28/07/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 28/07/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 28/07/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	28/07/2016	DRC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 27,412,602 CP	40.1	0.1 (0.25%)
28/07/2016	29/07/2016	n/a	DXP	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:3	74.8	0.8 (1.08%)
28/07/2016	29/07/2016	n/a	DXP	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1	74.8	0.8 (1.08%)
28/07/2016	29/07/2016	n/a	VC2	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	14.5	-0.8 (-5.23%)
n/a	n/a	28/07/2016	VHC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 39,558 CP	53	0.5 (0.95%)
n/a	n/a	28/07/2016	VIX	HNX	Giao dịch bổ sung - 3,337,868 CP	7.4	-0.1 (-1.33%)
28/07/2016	29/07/2016	06/09/2016	HSG	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường niên độ 2015-2016	39.4	1.7 (4.51%)
n/a	n/a	28/07/2016	TAG	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,255,559 CP	76	0 (0%)
28/07/2016	29/07/2016	n/a	DL1	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5.5	10.6	0.1 (0.95%)
28/07/2016	29/07/2016	n/a	DL1	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5.5%	10.6	0.1 (0.95%)
28/07/2016	29/07/2016	12/08/2016	DLT	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	16.5	0 (0%)
28/07/2016	29/07/2016	25/08/2016	HTI	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	18.1	0 (0%)
n/a	n/a	28/07/2016	KSV	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 200,000,000 CP	0	0
n/a	n/a	28/07/2016	BCG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 64,305,760 CP	6.6	0 (0%)
28/07/2016	29/07/2016	n/a	THW	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	6.9	0 (0%)
n/a	n/a	28/07/2016	CTP	HNX	Giao dịch lần đầu - 10,000,000 CP	0	0
n/a	n/a	29/07/2016	NLS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,009,800 CP	0	0
n/a	n/a	29/07/2016	TAW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,000,000 CP	0	0
29/07/2016	01/08/2016	15/08/2016	S33	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	23.1	0 (0%)
29/07/2016	01/08/2016	n/a	V21	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 400:103	6.6	0.6 (10%)
29/07/2016	01/08/2016	n/a	V21	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4.25%	6.6	0.6 (10%)
29/07/2016	01/08/2016	n/a	V21	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:17, giá 10.000 đồng/CP	6.6	0.6 (10%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.